TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2017/DS-ST Ngày: 22-12-2017 V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Tân.

2. Ông Mai Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An, tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2017/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Đ - Sinh năm 1965 - Địa chỉ: Ấp 4, xã BHH, huyện H, tỉnh Long An. (Có mặt)

2. Bị đơn:

2.1. Bà Lê Thị Đ1 - Sinh năm 1971; (Có mặt)

2.2. Anh Phạm Vũ M - Sinh năm 1994; (Có mặt)

2.3. Chị Phạm Thị Ngọc L - Sinh ngày 11/01/2003; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã BHH, huyện H, tỉnh Long An.

Đại diện hợp pháp cho bị đơn Phạm Thị Ngọc L theo pháp luật: Bà Lê Thị Đ1 - Sinh năm 1971 - Địa chỉ: Ấp 4, xã BHH, huyện H, tỉnh Long An (mẹ ruột chị L). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 9 năm 2017, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Đ trình bày và yêu cầu:

Do mâu thuẫn, gia đình bà Lê Thị Đ1 gây khó dễ, cắt điện, không cho bà sử dụng từ tháng 01/2017. Ngày 21-4-2017, khi chồng bà đến kéo lại đường dây điện, gia đình bà Đ1 ngăn cản. Bà gặp anh Phạm Vũ M (con của bà Đ1), để giải thích mâu thuẫn, thì bị bà Đ1 cùng anh M và chị Phạm Thị Ngọc L (con của bà Đ1) đánh. Hậu quả bà bị chấn thương đầu, phải nằm viện điều trị ở bệnh viên Long An (từ ngày 22-4-2017 đến ngày 05-5-2017) và điều trị tại bệnh viên 115.

Công an xã BHH đã giải quyết, bà yêu cầu bà Đ1 phải bồi thường 15.946.707 đồng, gồm các khoản tiền thuốc và viện phí, tiền xe, tiền ăn, tiền ngày công lao động của người bệnh và người nuôi, nhưng bà Đ1 không bồi thường, còn dùng nhiều lời đe dọa, chửi mắng bà.

Nay bà yêu cầu bà Đ1, anh M và chị L phải bồi thường cho bà 15.946.707 đồng, gồm: Tiền thuốc và viện phí 4.796.707 đồng, tiền xe đi lại điều trị bệnh 3.650.000 đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc cho bà 3.000.000 đồng (200.000 đồng/ngày x 15 ngày), tiền ăn của bà trong thời gian nằm viện 2.250.000 đồng (150.000 đồng/ngày x 15 ngày) và tiền mất thu nhập của bà trong thời gian điều trị 2.250.000 đồng (150.000 đồng/ngày x 15 ngày).

- Theo bản ghi ý kiến ngày 27 tháng 10 năm 2017, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa, bị đơn bà Lê Thị Đ1 (Đồng thời là đại diện hợp pháp của bị đơn là chị Phạm Thị Ngọc L) trình bày và yêu cầu:

Ngày 21-4-2017, giữa bà và bà Đ xảy ra xô xát, do bà Đ cắm cột đi dây điện qua đất của bà, hậu quả bà Đ bị thương tích do chấn thương đầu. Bà đã bị xử lý hành chính. Việc xô xát giữa bà và bà Đ không liên quan đến các con bà là M và L.

Bà đồng ý bồi thường cho bà Đ tiền thuốc và viện phí (có chứng từ hợp lý, hợp pháp) và tiền mất thu nhập của bà Đ (thời gian hợp lý do phải nằm viện để điều trị) mức 150.000 đồng/ngày. Bà không đồng ý bồi thường các khoản khác theo yêu cầu của bà Đ.

- Theo bản tự khai ngày 30 tháng 10 năm 2017, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa, bị đơn là anh Phạm Vũ M trình bày: Anh thống nhất theo trình bày của bà Đ1. Anh không đánh bà Đ1 nên không đồng ý bồi thường.

- Theo bản tự khai ngày 30 tháng 11 năm 2017, các văn bản tiếp theo, bị đơn là chị Phạm Thị Ngọc L trình bày: Ngày 21-4-2017, bà Lê Thị Đ đến nhà xúc phạm mẹ chị là bà Lê Thị Đ1, nên bà Đ1 có tán bà Đ một bạt tay trúng nón lá rồi hai người xô xát nhau, chị đứng ngoài khóc vì sợ hãi, ngoài ra không biết gì khác. Chị không có tham gia đánh bà Đ nên không đồng ý bồi thường.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H nhận xét:

Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được đảm bảo.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu nguyên đơn theo các chứng từ hợp lý, hợp pháp.

- Vụ việc được hòa giải ở Tòa án nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị Đ khởi kiện "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe" đối với bà Lê Thị Đ1, anh Phạm Vũ M và chị Phạm Thị Ngọc L, Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

[3] Xét yêu cầu trình bày và yêu cầu của bà Lê Thị Đ:

[3.1] Bà Đ cho rằng vào ngày 21-4-2017 bà Đ bị bà Đ1, anh M và chị L gây thương tích, nên yêu cầu bà Đ1, anh M và chị L phải bồi thường cho bà Đ. Bà Đ1, anh M và chị L trình bày thống nhất việc bà Đ1 có gây thương tích cho bà Đ nhưng xác định anh M và chị L không có liên quan.

- Xét việc xô xát giữa bà Đ và bà Đ1 xảy ra vào khoảng 09 giờ 20 phút ngày 21-4-2017, đã được Công an xã BHH giải quyết. Bà Đ1 có hành vi vi phạm pháp luật là dùng tay đánh bà Đ gây chấn thương đầu, phải nằm viện điều trị, nên bà Đ1 bị đã bị Trưởng Công an xã BHH xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC ngày 18-5-2017 (Đã thi hành xong). Hành vi của bà Đ1 là có lỗi. Hành vi của bà Đ1 gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ. Bà Đ yêu cầu bà Đ1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ.

- Xét việc bà Đ cho rằng anh M và chị L có gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Đ nhưng không có căn cứ chứng minh, Công an xã BHH không xác định anh M và chị L có hành vi vi phạm pháp luật và có lỗi trong việc bà Đ bị chấn thương, nên việc bà Đ yêu cầu anh M và chị L cùng bồi thường thiệt cho bà Đ là không có căn cứ.

[3.2] Xét về thiệt hại:

- Xét về thời gian điều trị: Chứng cứ bà Đ đưa ra là Giấy xác nhận nằm viện ngày 14-6-2017 của Bệnh viện đa khoa Long An, nội dung xác định thời gian nằm viện điều trị của bà Đ từ ngày 22-4-2017 đến ngày 05-5-2017 (14 ngày), bà Đ1 thống nhất, nên ghi nhận.

- Xét về tiền thuốc và viện phí điều trị bệnh: Bà Đ yêu cầu bồi thường 4.796.707 đồng. Bà Đ1 chỉ đồng ý bồi thường cho bà Đ tiền thuốc điều trị nếu có chứng từ hợp lý, hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ là các chứng từ, biên lai thu, toa thuốc bà Đ cung cấp, xét thấy:

+ Các chi phí có chứng từ, hóa đơn hợp lý là: Tại bệnh viện đa khoa Long An: 2.328.000 đồng (640.000 đồng tiền khám bệnh, X-quang, CTScan và 1.688.826 đồng tiền thanh toán khi ra viện). Đây là chi phí hợp lý để điều trị bệnh trong thời gian nằm viện (được bà Đ1 thống nhất) nên chấp nhận.

+ Các tài liệu, chứng cứ điều trị bệnh tại bệnh viện Nhân dân 115, bệnh viện Trung tâm chấn thương chỉnh hình và bệnh viện đa khoa Củ Chi là không hợp lý nên không có căn cứ xem xét. Lý do: Việc chuyển viện đến bệnh viện Nhân dân 115 không có chỉ định của bác sĩ, bệnh nhân từ chối nằm viện và tự đi khám và điều trị; Việc khám và điều trị tại bệnh viện Trung tâm chấn thương chỉnh hình và bệnh viện đa khoa Củ Chi cũng không có chỉ định của bác sĩ, bệnh nhân tự đi; Việc khám và điều trị theo các nội dung không phù hợp với chấn thương.

- Xét yêu cầu về tiền mất thu nhập của bà Đ: Bà Đ không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập hợp pháp, thường xuyên của bà Đ tại thời điểm điều trị bệnh. Tuy nhiên, bà Đ1 thống nhất bồi thường cho bà Đ mức 150.000 đồng/ngày, theo thời gian hợp lý nên ghi nhận. Thời gian nằm viện của bà Đ là 14 ngày. Tổng số tiền mất thu nhập của bà Đ được bà Đ1 thống nhất là 2.100.000 đồng.

- Xét yêu cầu về tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh cho bà Đ: Bà Đ không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh có chỉ định của bác sĩ là bà Đ cần phải có người chăm sóc trong quá trình điều trị (trong khi bà Đ có thể một mình tự ngồi xe ôm đi khám bệnh), nên không có căn cứ chấp nhận.

- Xét yêu cầu về tiền ăn trong thời gian điều trị bệnh: Bà Đ không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh có chỉ định của bác sĩ là bà Đ cần phải có chế độ ăn đặc biệt, cần thiết, ngoài chế độ ăn uống thường ngày do bệnh lý, nên không có căn cứ chấp nhận.

- Xét yêu cầu về xe đi lại điều trị bệnh:

Bà Đ không đưa ra được tài liệu, chứng cứ hợp lý, hợp pháp để chứng minh về tiền xe đi điều trị bệnh. Chứng cứ bà Đ đưa ra gồm biên nhận (không ghi ngày tháng), hợp đồng vận tải hành khách (không có thanh lý hợp đồng, hóa đơn hoặc phiếu thu).

Tuy nhiên, xét bà Đ1 tự nguyện chấp nhận tiền xe từ H đến bệnh viện Long An và ngược lại bằng 500.000 đồng (250.000 đồng x 2 lượt đi về), theo trình bày

của bà Đ, nên ghi nhận. Các chuyến xe khác do bà Đ1 tự đi khám và điều trị là không hợp lý, nên không chấp nhận.

Tổng cộng bà Đ1 có nghĩa vụ bồi thường cho bà Đ 4.928.000 đồng. Bà Đ bị bác yêu cầu 11.018.707 đồng.

[5] Cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trong việc tính lãi đối với các số tiền chậm thi hành án.

[6] Về án phí, căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xét thấy:

Bà Đ1 có nghĩa vụ bồi thường cho bà Đ 4.928.000 đồng nên phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Đ bị bác yêu cầu 11.018.707 đồng, nhưng bà Đ là nguyên đơn trong vụ án yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 diều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 584, 585, 586, 588 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe" của bà Lê Thị Đ đối với đối với bà Lê Thị Đ1, anh Phạm Vũ M và chị Phạm Thị Ngọc L.

1. Buộc bà Lê Thị Đ1 có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị Đ 4.928.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm hai mươi tám nghìn đồng). Trong đó: Tiền thuốc và viện phí 2.328.000 đồng, tiền xe 500.000 đồng và tiền mất thu nhập của người bệnh 2.100.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (của người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị Đ1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22-12-2017).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Hùng Vương